

ĐIỆN BIÊN PHỦ điểm hẹn lịch sử

Võ Nguyên Giáp

ĐẠI THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ ĐÃ ĐI VÀO LỊCH SỬ 65 NĂM. NGAY TẠI THỜI ĐIỂM CỦA CHIẾN CÔNG HIỂM HÁCH NÀY ĐIỆN BIÊN PHỦ ĐÃ ĐƯỢC NHÌN NHẬN LÀ TRẬN QUYẾT CHIẾN CHIẾN LƯỢC DẪN ĐẾN THÀNH CÔNG CỦA NHỮNG CUỘC ĐÀM PHÁN TẠI HỘI NGHỊ GENEVE, KẾT THÚC MỘT CUỘC CHIẾN TRANH TRÊN CON ĐƯỜNG ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP THỐNG NHẤT CỦA VIỆT NAM, MỘT CỘT

MỐC LỚN TRONG SỰ NGHIỆP GIẢI PHÓNG DÂN TỘC CÁC NƯỚC THUỘC ĐỊA VÀ PHỤ THUỘC TRÊN THẾ GIỚI.

NHÂN KỶ NIỆM 65 NĂM CHIẾN THẮNG LỊCH SỬ ĐIỆN BIÊN PHỦ (1954 – 2019), TẠP CHÍ XUA&NAY TRÍCH GIỚI THIỆU HỒI KÝ CỦA ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP *ĐIỆN BIÊN PHỦ - ĐIỂM HẸN LỊCH SỬ*. (NXB. CHÍNH TRỊ QUỐC GIA, NĂM 2004).

TRẦN TRỌNG GIỚI THIỆU

“... Để kịp thời chuẩn bị tư tưởng cho cán bộ trước tình hình mới, trong buổi kết luận hội nghị ngày 24-11-1953, tôi nói:

- Địch nhảy dù xuống Điện Biên Phủ, mặc dù ta không phán đoán được cụ thể về địa điểm và thời gian nhưng cũng nằm trong phạm vi phán đoán trước của ta là: nếu Tây Bắc bị uy hiếp thì địch sẽ tăng viện lên hướng đó...

Vô luận rồi đây địch tình thay đổi thế nào, địch nhảy dù xuống Điện Biên Phủ căn bản là có lợi cho ta...

Không khí hội nghị phấn chấn hẳn lên. Mọi người vui mừng, xôn xao. Kể cũng là một hiện tượng mới trong chiến tranh: khi kẻ thù chiếm thêm một vị trí chiến lược quan trọng của ta thì chúng ta lại cho đây là cơ hội tốt đã đến...”

Hội nghị sắp kết thúc thì Bác tới... Người nhấn mạnh phương châm chỉ đạo tác chiến của Trung ương trong mùa khô này là: “Tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt”...

Địch nhảy dù xuống Điện Biên Phủ, Tây

Bắc đã thực sự trở thành hướng chính như dự kiến của ta trong kế hoạch Đông Xuân. Tôi cùng với cơ quan tham mưu bàn việc điều chỉnh kế hoạch ở hướng này... Hướng chuẩn bị của ta là đánh công kiên tập đoàn cứ điểm.

Ta phán đoán quân địch ở Điện Biên Phủ sẽ được tăng cường lên 10 tiểu đoàn. Bộ Tổng tham mưu dự kiến lực lượng sử dụng tại Điện Biên Phủ là 9 trung đoàn bộ binh, cùng với công binh, pháo binh, và một bộ phận cao xạ pháo.

Thời gian hoạt động ở Tây Bắc sẽ chia làm hai đợt:

Đợt 1: 316 tiến hành đánh Lai Châu và kết thúc vào cuối tháng 1-1954. Sau đó, bộ đội nghỉ ngơi, chấn chỉnh một thời gian khoảng 20 ngày, tập trung đầy đủ lực lượng để đánh Điện Biên Phủ.

Đợt 2: Tiến công Điện Biên Phủ. Thời gian đánh Điện Biên Phủ ước tính 45 ngày. Nếu địch không tăng cường thêm nhiều quân, có thể rút ngắn hơn. Chiến dịch sẽ kết thúc vào đầu tháng 4-1954. Đại bộ phận lực lượng sẽ rút, một bộ phận ở lại tiếp tục phát triển sang



Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định chủ trương kế hoạch tác chiến Đông-Xuân 1953 - 1954 và mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Ảnh: Thông tấn xã Việt Nam

Lào cùng với bộ đội bạn uy hiếp Luông Phabăng...

Ngày 6-12-1953, tờ trình của Tổng quân ủy được gửi lên Bộ Chính trị, nêu: “Thời gian tác chiến ở Điện Biên Phủ ước độ bốn mươi lăm ngày”. Trận đánh có thể khởi đầu vào tháng 2-1954. Đây “sẽ là một trận công kiên lớn nhất từ trước tới nay”, sẽ phải sử dụng 3 đại đoàn bộ binh, toàn bộ pháo binh, công binh, lực lượng phòng không. Nếu kể cả cơ quan chỉ huy chiến dịch, các đơn vị trực thuộc, bộ đội bảo vệ tuyến cung cấp, bộ đội bổ sung, thì “quân số tổng quát của chiến dịch sẽ là 42.000 người”.

Dự kiến đánh Điện Biên Phủ đệ trình Bộ Chính trị được chuẩn bị theo tinh thần “đánh chắc tiến chắc”...

... Tại Bắc Bộ, do địch có những thay đổi lớn, mùa khô này, ta xuất quân muộn. Đã sắp hết mùa đông. Lựu pháo 105 và cao pháo của ta, kể cả đại đoàn 312, đều còn trên đường hành quân. Con đường từ Tuần Giáo vào Điện Biên Phủ chỉ là đường cho xe ngựa thồ. Bộ đội ta và công binh suốt thời gian qua đã ra sức mở đường, làm cầu, nhưng vẫn chưa xong. Ta còn chưa đưa được sơn pháo 75 lên những mỏm núi cao quanh cánh đồng để kiểm soát sân bay. Những máy bay vận tải hạng nặng đã hạ cánh tại đây. Theo báo cáo, quân địch ở Điện Biên Phủ đã lên tới 9 tiểu đoàn, nhưng chúng vẫn có thể rút nhanh chóng bằng một cuộc hành binh không vận. Chúng cũng có thể rút qua Lào theo đường hành lang Luông Phabăng - Điện Biên Phủ, chỉ phải vượt qua một trung đoàn của ta chốt chặn ở Pom Lót... Quân Pháp khá giỏi trong những cuộc rút lui. Ta đã chứng kiến điều đó tại Hòa Bình và Nà Sản.

Mỗi khi phải nghỉ lại dọc đường, các chiến sĩ

thông tin lại lập tức căng dây trời, hỏi tin tức Điện Biên Phủ. Một lần, cán bộ quân báo tới báo cáo ngày hôm nay, tại nhiều vị trí địch trên cánh đồng Mường Thanh, xuất hiện những đám lửa. Tôi vội hỏi:

- Chúng đốt gì? Đốt để làm gì?

Đồng chí cán bộ không thể trả lời.

Các chiến sĩ trinh sát khi theo dõi địch chưa nắm được điều quan trọng ta đang cần biết: địch định cố thủ ở Mường Thanh hay định rút lui? Những đám lửa làm tôi rất băn khoăn. Chúng đốt nhà dân để làm công sự, hay đốt những thứ không thể đem theo trước khi rút quân?...

... Mong mỏi của ta là địch sẽ ở lại Điện Biên Phủ. Anh Thái báo cáo phương án đánh Điện Biên Phủ đã được chuẩn bị, chờ tôi lên để thông qua. Đây sẽ là lần đầu bộ đội ta mở một cuộc tiến công quy mô lớn vào một tập đoàn cứ điểm với một vạn quân. Cán bộ, chiến sĩ ta đã được chuẩn bị về đánh tập đoàn cứ điểm... Nhưng bây giờ là Điện Biên Phủ, có số quân đông gấp rưỡi, và vũ khí trang bị mạnh hơn nhiều lần. Trận đánh sắp tới sẽ là một thử thách lớn chưa từng có đối với ta trong chiến tranh. Ta đã chọn chiến trường rừng núi là nơi có nhiều điều kiện thuận lợi để tiêu diệt địch. Nhưng Điện Biên Phủ không hoàn toàn là rừng núi. Ở đây có cánh đồng lớn nhất tại Tây Bắc. Rất nhiều cứ điểm nằm trên cánh đồng. Bộ đội ta sẽ phải tiến hành nhiều trận đánh với quân cơ động có máy bay, xe tăng, đại bác yểm trợ trên địa hình bằng phẳng giống như ở đồng bằng. Nếu kẻ địch chấp nhận trận đánh ở Điện Biên Phủ, thì đây cũng là chiến trường do chúng lựa chọn... Trận đánh này ta không được phép thua. Phần lớn tinh hoa của bộ đội chủ lực



Bộ chỉ huy chiến dịch họp tại Sở chỉ huy trong hang Thẩm Púa. Ảnh: Triệu Đại

trong tám năm kháng chiến đều tập trung ở đây. Những vốn liếng vô cùng quý giá, nhưng cũng thật ít ỏi! Từ năm 1950 bắt đầu mở chiến dịch lớn tới mùa xuân này, vẫn là những đơn vị ấy, những con người ấy. Tôi đã thuộc từng trung đoàn, từng tiểu đoàn, từng đại đội chủ công, biết những cán bộ đại đội, trung đội, chiến sĩ đã lập công xuất sắc. Đã thấy rõ mọi người lên đường lần này đều sẵn sàng hy sinh để giành chiến thắng. Nhưng nhiệm vụ của chiến dịch không chỉ là giành chiến thắng, mà còn phải giữ được những vốn quý cho cuộc chiến đấu lâu dài...

... Tôi vẫn cho rằng đánh nhanh không thể giành thắng lợi, nhưng chưa có đủ cơ sở thực tế để bác bỏ phương án các đồng chí đi trước đã lựa chọn. Cũng không còn thời gian báo cáo xin ý kiến Bộ Chính trị, tôi đồng ý triệu tập hội nghị triển khai kế hoạch chiến đấu.

Tôi nói với đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, chánh văn phòng của Bộ, sự cân nhắc của mình, dặn theo dõi tình hình, nghiên cứu,

suy nghĩ thêm, và chỉ được trao đổi riêng với mình về vấn đề này. Tôi chỉ thị cho đồng chí Cao Pha, Cục phó Cục 2, điều tra thật cẩn thận những vị trí trên cánh đồng hướng tây, nơi được coi là sơ hở ta sẽ dùng mũi thọc sâu đánh vào, và yêu cầu phải báo cáo hàng ngày những hiện tượng như tăng quân, củng cố công sự của địch...

... Từ hội nghị Thẩm Púa tới khi đưa pháo vào trận địa đối với tôi là một thời gian rất dài. Nhiều đêm thao thức. Suy tính, cân nhắc rất nhiều lần, vẫn chỉ tìm thấy rất ít yếu tố thắng lợi. Tôi căn dặn các phái viên đi nắm tình hình, thấy bất cứ điều gì đáng chú ý đều phải báo cáo kịp thời. Mọi người đều phản ánh tinh thần chuẩn bị chiến đấu rất cao của cán bộ, chiến sĩ. Đại đoàn trưởng 312 Lê Trọng Tấn nói với tôi trong quá trình chiến đấu, sẽ phải đột phá liên tục ba lần mới vào được trung tâm. Nhưng đây chỉ là sự tính toán công việc phải làm. Đại đoàn trưởng 308 Vương Thừa Vũ, đảm nhiệm mũi thọc sâu, hoàn toàn giữ im lặng. Sang ngày thứ chín, hai ngày trước khi nổ súng, đồng chí Phạm Kiệt, Cục phó Cục Bảo vệ, theo dõi việc kéo pháo ở phía Tây, đề nghị gặp tôi qua điện thoại. Anh Kiệt nhận xét: "Pháo của ta đều đặt trên trận địa đã chiến, địa hình rất trống trải, nếu bị phản pháo, hoặc máy bay đánh phá sẽ khó tránh tổn thất. Một số pháo vẫn chưa kéo được tới trận địa". Đây là người đầu tiên, và cũng là duy nhất, phát hiện khó khăn.

... Đồng chí Cao Pha phản ánh tình hình với Chỉ huy trưởng chiến dịch hàng ngày, khi có những hiện tượng đột xuất như địch tăng quân, rút quân thì phải báo cáo ngay. Tin tức thu được từ ba nguồn: các đơn vị đang bao vây, trinh sát của Bộ, tin của địch thu qua vô tuyến điện. Tôi được biết ở Mường Thanh, quân địch đã có thêm nhiều xe tăng và trên bốn chục khẩu pháo 105 và 155 ly. Ở nhiều cứ điểm, địch đã xây dựng công sự kiên cố. Tôi đặc biệt chú ý hệ thống công sự phụ, những hàng rào dây thép gai và bãi mìn địch không ngừng mở rộng mỗi ngày, có nơi đã rộng tới hơn 100m, thậm chí 200m! Ngày 24, Cục 2 báo cáo, trong ngày địch vừa tăng cường cho Điện Biên Phủ thêm một tiểu đoàn, đưa lực lượng lên tới 10 tiểu đoàn (thực tế lúc đó địch đã có 12 tiểu đoàn). Những cứ điểm phía tây, nơi mũi chính đại đoàn 308 sẽ đột phá, tuy không mạnh như một số cao điểm, nhưng nằm trên cánh đồng trống, bộ đội không có địa hình ẩn náu, địch dễ sử dụng xe tăng, pháo binh, máy bay và lực lượng phản kích đối phó. Đồng chí Hiếu nhận xét: "Công tác

tư tưởng mới nhắc nhiều tới quyết tâm mà ít bàn cách khắc phục những khó khăn trong trận đánh”. Gần ngày nổ súng, cơ quan tác chiến báo cáo: trung đoàn trưởng Hoàng Cẩm ở 312, đề nghị trả lại bớt pháo, vì được trao quá nhiều pháo! Đây là hiện tượng cần chú ý. Chưa bao giờ một đơn vị đột kích lại từ chối pháo phối thuộc!...

... Tôi cảm thấy như cả tháng đã trôi qua. Nhưng tính lại từ khi trao nhiệm vụ chiến đấu tới đó, chỉ mới có mười một ngày. Mỗi ngày, tôi càng nhận thấy rõ là không thể đánh nhanh được. Lời Bác dặn trước lúc lên đường và nghị quyết Trung ương hồi đầu năm lại văng vẳng bên tai: “Chỉ được thắng, không được bại, vì bại thì hết vốn”!

Đến ngày 25-1-1954, tôi không sao chớp mắt. Đầu đau nhức. Đồng chí Thùy, y sĩ, buộc lên trán tôi một nắm ngải cứu...

- Khi nghe anh Thái nói lần đầu ở Tuần Giáo về khả năng đánh nhanh thắng nhanh, tôi đã cảm thấy làm như vậy là mạo hiểm. Từ đó đến nay, tình hình địch đã thay đổi nhiều. Chúng đã củng cố công sự phòng ngự, không còn là trận địa dã chiến. Bộ đội sẽ phải tiến hành một trận công kiên vào một tập đoàn cứ điểm phòng ngự vững chắc chưa từng có.

Ba khó khăn hiện lên rất rõ.

Thứ nhất, bộ đội chủ lực ta đến nay chỉ tiêu diệt cao nhất là tiểu đoàn địch tăng cường, có công sự vững chắc ở Nghĩa Lộ. Ở Nà Sản, chúng ta mới đánh vào vị trí tiểu đoàn, dưới tiểu đoàn, công sự dã chiến nằm trong tập đoàn cứ điểm, vẫn có những trận không thành công, bộ đội thương vong nhiều.

Thứ hai, trận này tuy ta không có máy bay, xe tăng, nhưng đánh hiệp đồng binh chủng bộ binh, pháo binh với quy mô lớn lần đầu, mà lại chưa qua diễn tập. Có trung đoàn trưởng xin trả lại

pháo vì không biết phối hợp thế nào!

Thứ ba, bộ đội ta từ trước tới nay mới chỉ quen tác chiến ban đêm, ở những địa hình dễ ẩn náu. Chủ lực ta chưa có kinh nghiệm công kiên ban ngày trên trận địa bằng phẳng, với một kẻ địch có ưu thế về máy bay, pháo binh và xe tăng. Trận đánh sẽ diễn ra trên một cánh đồng dài 15km và rộng 6 - 7km...

Tất cả mọi khó khăn đó đều chưa được bàn bạc kỹ và tìm cách khắc phục.

Nhưng giải quyết ra sao? Pháo binh đã vào vị trí, các đại đoàn đều có mặt ở tuyến xuất phát xung phong. Quyết định hoãn trận đánh một lần nữa sẽ tác động tới tinh thần bộ đội như thế nào...?

Tôi nhận thấy phải cho các đơn vị rút khỏi trận địa để nghiên cứu một cách đánh khác dù bộ đội có thất mắc. Phải chuyển từ phương án “đánh nhanh thắng nhanh” sang “đánh chắc tiến chắc”...

... Tại sở chỉ huy, trình sát báo cáo trong khu trung tâm của địch xuất hiện những đốm cờ trắng. Tôi yêu cầu cán bộ tham mưu chỉ những điểm có cờ trắng trên bản đồ, nhận thấy có cả những đơn vị Âu Phi.

Chúng tôi nhận định: Địch đã đến lúc tan rã.

Đúng 3 giờ chiều, các đại đoàn được lệnh: “Không cần đợi trời tối, lập tức mở cuộc tổng công kích vào Mường Thanh. Đơn vị phía đông đánh thẳng vào khu vực trung tâm, đơn vị phía tây giáp công sang, cùng tiến vào sở chỉ huy của địch. Phải đánh thật mạnh, bao vây thật chặt, không để cho Đờ Cát hoặc bất cứ tên địch nào chạy thoát”...

5 giờ 30 chiều, 312 báo cáo lên: “Toàn bộ quân địch tại khu trung tâm đã đầu hàng. Đã bắt được tướng Đờ Cát”.



Văn nghệ sĩ tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ trong đoàn quân về tiếp quản Thủ đô ngày 10-10-1954. Ảnh: Trần Thị Nga

Cả khu rừng cơ quan chỉ huy mặt trận, từ xưa đến nay rất nghiêm mật, bỗng sôi lên trong những tiếng âm âm như biển động. Cán bộ, chiến sĩ hò reo, khua chân múa tay, ôm nhau nhảy nhót, biểu lộ sự vui mừng như những em nhỏ...

Sự vui mừng chưa đến với tôi. Có chắc chắn là đã bắt được tướng giặc không? Ở Hồng Cúm, vẫn còn mỗi ngàn rưỡi quân địch.

Từ Mường Thanh, các đơn vị báo cáo lên: Binh lính địch lữ lượt kéo ra hàng... Các chiến sĩ ta cũng ra khỏi công sự, nhảy múa trên giao thông hào. Nhiều anh em bắn súng chỉ thiên và pháo hiệu xanh, đỏ để mừng thắng trận.

Bộ chỉ huy chiến dịch ra lệnh cho các đơn vị: “Cuộc chiến đấu chưa chấm dứt. Tất cả phải ở vị trí chiến đấu. Không được để một tên địch nào chạy thoát. Lập tức dùng hệ thống loa địch vận kêu gọi và hướng dẫn địch ra hàng...”

Ngay sau đó, tôi hỏi anh Lê Trọng Tấn:

- Có đúng là đã bắt được De Castries không?

- Báo cáo anh, anh em báo cáo lên là đã bắt được.

- Căn cứ vào đâu mà biết nó là De Castries?

Anh Tấn im lặng.

- Cần bắt cho được Đờ Cát. Không được để địch đánh tráo tên chỉ huy! Phải đối chiếu nhân dạng với căn cước, kiểm tra cấp hiệu, phù hiệu. Các đồng chí chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc này. Các đồng chí có ảnh của De Castries chưa?

Đơn vị trả lời không có. Một cán bộ của mặt trận dùng xe jeep xuống đơn vị mang theo tấm ảnh của Đờ Cát.

Anh Lê Chương và anh Nam Long báo cáo ở Hồng Cúm, địch có triệu chứng định đánh ra để tháo chạy sang Lào. Bộ chỉ huy chiến dịch lệnh cho 308 đưa một đơn vị nhanh chóng tăng cường cho Hồng Cúm, phối hợp cùng 304 truy kích tiêu diệt quân địch, không để một tên nào chạy thoát.

Chung quanh vẫn âm âm. Không sao hạn chế được sự ồn ào, niềm vui của mọi người. Các đồng chí vệ binh hạ những cánh cửa liếp xuống cho sơ chỉ huy yên tĩnh hơn.

Lệnh cho 312 phải báo cáo nhanh về việc bắt Đờ Cát được nhắc lại. Mỗi phút chờ đợi lúc này rất dài.

Lát sau, anh Lê Trọng Tấn gọi dây nói báo cáo, đúng là đã bắt được Đờ Cát cùng toàn bộ bộ chỉ huy tập đoàn cứ điểm. Đờ Cát vẫn mang cấp hiệu, ta đã kiểm tra kỹ giấy tờ và chữ ký của y.

Tôi hỏi lại:

- Đồng chí đã thực mắt nhìn thấy Đờ Cát chưa?

Anh Tấn vui vẻ đáp:

- Báo cáo anh, De Castries cùng với cả bộ chỉ huy Pháp ở Điện Biên Phủ đang đứng trước mặt

tôi. Hấn vẫn còn cả “can” và mũ đỏ.

Tôi viết ngay điện báo cáo với Trung ương và Chính phủ tin quân ta ở Điện Biên Phủ đã toàn thắng.

Bây giờ phải có ngay một bản thông cáo đặc biệt để đài Tiếng nói Việt Nam truyền đi trong đêm nay.

Tin địch ở Mường Thanh đầu hàng được truyền cho các đơn vị bộ đội và dân công ở phía sau qua đường dây điện thoại...

Với tôi trận đánh chưa kết thúc. Quân địch ở Hồng Cúm lúc này do Hà Nội trực tiếp chỉ huy. Nếu chúng chạy thoát một số sang Thượng Lào thì chiến thắng của ta sẽ không trọn vẹn. Tôi gọi điện thoại trực tiếp cho Nam Long, ra lệnh quyết không để một tên địch nào chạy thoát. Tại đây chỉ có trung đoàn 57. Nam Long nói: “Thưa anh, sẽ không có một tên nào chạy thoát. Chúng tôi đã chốt chặt đường sang Lào”...

24 giờ, anh Lê Chương gọi điện thoại báo cáo đã bắt được toàn bộ quân địch ở Hồng Cúm, trong đó có cả Lalăng, chỉ huy phó của tập đoàn cứ điểm, đặc trách phân khu Hồng Cúm.

Sau 55 ngày đêm chiến đấu ác liệt, chiến dịch lịch sử đã thu được toàn thắng.

Tôi ngã mình trên chiếc đệm cỏ tranh thao thức mãi không sao ngủ được. Giờ này, Bác và Trung ương đã được tin. Ngày mai, chắc bộ đội sẽ nhận được thư khen của Bác. Anh Phạm Văn Đồng đã có mặt ở Giơnevơ, sẽ có một tư thế mới để bước vào hội nghị. Các đồng chí của ta và các đồng chí Liên Xô, Trung Quốc đều mong đợi tin này hàng giờ... Lá cờ Tổ quốc được nhân dân ta nêu cao trên chiến trường lịch sử. Quân đội ta lớn lên nhanh quá. Kế hoạch Nava coi như đã thành mây khói. Cục diện sẽ đổi mới. Điện Biên Phủ xong rồi, nay mai sẽ tiếp tục đánh ở đâu? Niềm vui làm tôi mất gần trọn giấc ngủ đêm hôm đó...

Ngày hôm sau, 8-5-1954, chúng tôi nhận được thư của Bác.

Bác viết:

“Quân ta đã giải phóng Điện Biên Phủ, Bác và Chính phủ thân ái gửi lời ngợi khen cán bộ, chiến sĩ, dân công, thanh niên xung phong và đồng bào địa phương đã làm tròn nhiệm vụ một cách vẻ vang.

Thắng lợi tuy lớn nhưng mới là bắt đầu. Chúng ta không nên vì thắng mà kiêu, không nên chủ quan khinh địch. Chúng ta kiên quyết kháng chiến để tranh độc lập, thống nhất, dân chủ, hòa bình. Bất kỳ đấu tranh về quân sự hay ngoại giao cũng đều phải trường kỳ gian khổ mới đi đến thắng lợi hoàn toàn...” ■

Trích *Điện Biên Phủ - Điểm hẹn lịch sử*
Nxb. Chính trị Quốc gia, 2004